



BỘ Y TẾ/ MINISTRY OF HEALTH
VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA
NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)

Trụ sở chính/ Head Office: 65 Phạm Thái Duyệt, Phường Phú Diễn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điểm tiếp nhận yêu cầu 1/ Service Office 1: Phòng A102, Cổng B Cảng Cát Lái, Số 1295B đường Nguyễn Thị Định, Phường Cát Lái, TP. HCM, Việt Nam

Điểm tiếp nhận yêu cầu 2/ Service Office 2: Số 1 Ngõ Quyền (đối diện 744 Lê Thánh Tông), Phường Đồng Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Hotline: 085 929 9595

Email: vkn@nifc.gov.vn

Website: http://www.nifc.gov.vn

Số: 64653/PKN-VKNQG

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu: NƯỚC MẮM JIJİ ĐỆ NHẤT 15° ĐẠM
- Mã số mẫu: 092514607/DV.1
- Mô tả mẫu: Mẫu đóng trong chai thủy tinh, 650 mL/chai. Số lượng: 2.
NSX: 25/08/25 - HSD: Không có
- Số lượng mẫu: 01 mẫu
- Thời gian lưu mẫu: Theo hướng dẫn NIFC.01.G.01
- Ngày nhận mẫu: 03/09/2025
- Thời gian thử nghiệm: 03/09/2025 - 30/10/2025
- Nơi gửi mẫu: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ GIA VỊ JI JI NINH THUẬN
Địa chỉ: Thôn Khánh Hội, Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm: Các chỉ tiêu Hóa lý

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	Hàm lượng Acesulfam Kali	mg/L	NIFC.02.M.25 (HPLC)	KPH (LOD: 10,0)
9.2*	Hàm lượng Dinatri 5'-inosinat	mg/L	NIFC.02.M.36 (HPLC)	KPH (LOD: 3,0)
9.3*	Hàm lượng Kali sorbat	mg/L	NIFC.02.M.25 (HPLC)	KPH (LOD: 2,0)
9.4*	Hàm lượng Natri benzoat	mg/L	NIFC.02.M.25 (HPLC)	KPH (LOD: 10,0)
9.5*	Hàm lượng Ponceau 4R	mg/L	NIFC.02.M.26 (HPLC)	KPH (LOD: 0,3)
9.6*	Hàm lượng Tartrazin	mg/L	NIFC.02.M.26 (HPLC)	KPH (LOD: 0,3)
9.7*	Hàm lượng Propylene Glycol	mg/kg	NIFC.04.M.310 (LC-MS/MS)	69,4

Ghi chú: KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử-LOD)

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2025

TUQ.VIỆN TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA

NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN



ThS. Cao Công Khánh



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM SƠ BỘ

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ GIA VỊ JI JI NINH THUẬN

Thôn Khánh Hội, Xã Ninh Hải

Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : LX2R2511100208

Mã số mẫu : 743-2025-00219353

Mã số Eol : 005-32410-591458
Mã số mẫu do khách hàng thiết lập : NMDN15
Tên mẫu : Nước mắm Ji Ji 100% tự nhiên Độ nhất 15 đậm
Tình trạng mẫu : Mẫu thành phẩm
Ngày nhận mẫu : 10/11/2025 Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 17/11/2025
Thời gian thử nghiệm : 14/11/2025 - 18/11/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD77Q VD Propylene glycol	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-16135 (Tham khảo assessment of the dietary intake of propylene glycol in the Korean population)	Không phát hiện (LOD=150)

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Ghi chú giải thích

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.